

BÁO CÁO THAM LUẬN

ỨNG DỤNG MÔ HÌNH THỰC TIỄN TỐT CỦA THÀNH PHỐ YOGYAKARTA, INDONESIA TẠI THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH, VIỆT NAM

Ủy ban nhân dân TP Trà Vinh

Công nghệ thông tin là một trong các động lực quan trọng nhất của sự phát triển, cùng với một số ngành công nghệ cao khác đang làm biến đổi sâu sắc đời sống kinh tế, văn hoá, xã hội của thế giới hiện đại. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin ở Việt Nam nhằm góp phần giải phóng sức mạnh vật chất, trí tuệ và tinh thần của toàn dân tộc, thúc đẩy công cuộc đổi mới, phát triển nhanh và hiện đại hoá các ngành kinh tế. Một thập kỷ qua kể từ Chỉ thị 58 của Bộ chính trị về công nghệ thông tin, Việt Nam đã đạt được những bước phát triển vượt bậc. Từ vị trí không có tên trên bản đồ công nghệ thông tin thế giới những năm 90 của thế kỷ thứ 20, đến nay Việt Nam đã đạt tới mức phát triển trung bình của thế giới và châu Á. Mục tiêu của Chính phủ là nâng cao năng lực quản lý, điều hành của cơ quan nhà nước, cải cách hành chính công, tiến tới xây dựng thành công Chính phủ điện tử nhằm phục vụ người dân và doanh nghiệp góp phần phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

1. Giới thiệu về thành phố

1.1. Thông tin cơ bản

Thành phố Trà Vinh là Trung tâm Hành chính - Chính trị - Kinh tế - Văn hoá xã hội của tỉnh Trà Vinh, có 9 phường và 01 xã, với diện tích tự nhiên là 6.803,50 ha, dân số là 130.000 người, có 3 nhóm dân tộc lớn sinh sống là người Kinh, Khmer và người Hoa, trong đó người Khmer chiếm 20%. Địa giới hành chính của thành phố Trà Vinh: phía Đông giáp xã Hòa Thuận, huyện Châu Thành, phía Tây giáp huyện Càng Long, phía Nam giáp xã Nguyệt Hóa, huyện Châu Thành, phía Bắc giáp sông Cổ Chiên, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre, có đường Quốc lộ 53, 54 và Quốc lộ 60 đi qua; khoảng cách giữa thành phố Trà Vinh đến thành phố Hồ Chí Minh khoảng 200 km (theo đường Quốc lộ 53), khoảng 120 km (theo đường Quốc lộ 60), cách thành phố Cần Thơ 100 km, cách bờ biển Đông (cửa sông Cổ Chiên) khoảng 40 km. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch tích cực, tỉ trọng công nghiệp - xây dựng 36,09%; thương mại dịch vụ 58,23%; nông nghiệp - thủy sản 5,68%. Nét đặc trưng cũng là niềm tự hào của nhân dân thành phố Trà Vinh là đô thị “xanh” của vùng đồng bằng Sông Cửu Long. Hoà quyện giữa cảnh quan thiên nhiên độc đáo với các di tích lịch sử, văn hoá cấp Quốc gia, đặc biệt là những ngôi chùa cổ có hàng trăm tuổi của người dân tộc Khmer, hệ thống cây xanh với hơn 2.000 cây cổ

thụ có số tuổi từ 100 năm trở lên là ưu thế để phát triển các loại hình du lịch sinh thái, du lịch bản sắc, du lịch tâm linh...

1.2. Hiện trạng ứng dụng CNTT khi thực hiện dự án

Thành phố Trà Vinh đã triển khai ứng dụng công nghệ thông tin từ năm 2005, đồng bộ nhất là giai đoạn 2008 - 2010, bằng việc ứng dụng các phần mềm quản lý, phần mềm chuyên môn. Hằng năm, UBND thành phố Trà Vinh đều dành một khoảng kinh phí cho việc đầu tư trang, thiết bị công nghệ thông tin cho các phòng ban và UBND phường, xã. Hiện nay, các cơ quan trực thuộc UBND thành phố Trà Vinh có 250 máy vi tính và 100% máy tính được kết nối mạng LAN và kết nối Internet, tỷ lệ máy tính trung bình cũng được nâng lên. (bình quân 1 biên chế/máy). Đây là điều kiện cơ bản để triển khai thành công các phần mềm vào công tác quản lý và chuyên môn (đã triển khai được 27 đơn vị, có 250 cán bộ công chức sử dụng (100%).

Năm 2008 thành phố đã triển khai ứng dụng phần mềm M-Office nhằm quản lý văn bản chỉ đạo của UBND thành phố. Việc triển khai sử dụng có hiệu quả phần mềm M-Office trong công tác chỉ đạo điều hành, quản lý giúp lãnh đạo UBND thành phố theo dõi tiến độ công việc, xử lý và phản hồi kết quả của cán bộ công chức, trao đổi thông tin; giúp người dùng tiết kiệm được thời gian xử lý. Đặc biệt, người dùng có thể giải quyết công việc ở mọi lúc (ngoài giờ làm việc), mọi nơi (ngay cả khi đi công tác ở nước ngoài).

Cùng với triển khai Dự án trên, thành phố Trà Vinh đã ban hành “Đề án Xây dựng Chính quyền điện tử thành phố Trà Vinh giai đoạn 2011 - 2015” nhằm tạo môi trường điện tử rộng khắp giữa các cơ quan nhà nước, giúp cho người dân tiết kiệm thời gian, chi phí hồ sơ, thủ tục... và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân thực hiện quyền dân chủ trong việc tham gia xây dựng chính quyền, giám sát hoạt động của Nhà nước, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của địa phương.

2. Giới thiệu về dự án được áp dụng tại Trà Vinh

Thông qua Hiệp Hội đô thị Việt Nam tranh thủ được sự tài trợ của dự án “Hợp tác vì quản trị Địa phương Dân chủ ở Đông Nam Á”, thành phố Trà Vinh đã chọn dự án áp dụng mô hình thực tiễn tốt Chính phủ điện tử của thành phố Yogyakarta, Indonesia. Dự án được triển khai thực hiện trong vòng 1,5 năm, từ tháng 3/2011 đến tháng 8/2012. Mục tiêu cụ thể của dự án là:

- Tăng chất lượng dịch vụ hành chính công;
- Giảm đáng kể chi phí hành chính và quản lý của cơ quan hành chính nhà nước;
- Nâng cao tính minh bạch và trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước;
- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ công chức để cung cấp dịch vụ hành chính công cho người dân;
- Thúc đẩy sự tham gia của người dân vào vào quản lý nhà nước.

3. Kết quả cụ thể thực hiện dự án

Qua thời gian triển khai dự án “Hợp tác vì quản trị Địa phương Dân chủ ở Đông Nam Á” kết hợp lồng ghép các dự án khác, hệ thống lại một các bài bản, đến nay đã đạt được một số kết quả như sau:

3.1. Người dân có thể tra cứu được thông tin của 202 thủ tục hành chính, tra cứu hiện trạng giải quyết hồ sơ của 28 thủ tục, và in được qua mạng 22 loại biểu mẫu về nhà, đất

Thành phố triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác tiếp nhận và giải quyết hồ sơ tại bộ phận “một cửa” gồm các chương trình Quản lý cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Quản lý cấp phép xây dựng, Quản lý hộ tịch, Hệ thống tra cứu thủ tục hành chính, Hệ thống xếp hàng tự động, Hệ thống camera giám sát. Đã ứng dụng được 28 loại thủ tục hành chính được tiếp nhận và theo dõi trên hệ thống phần mềm. Người dân có thể biết được kết quả giải quyết hồ sơ của mình thông qua việc tra cứu tại Kiosk thông tin, tra cứu qua mạng, tin nhắn điện thoại. 22 biểu mẫu các loại được đưa lên mạng và người dân có thể in ra để làm thủ tục.

Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin tại bộ phận “một cửa” đã tăng tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn đạt trên 98% (so với trước khi ứng dụng chỉ đạt 70%). Từ đó, nâng cao hiệu quả làm việc của cán bộ công chức, giám sát được quá trình thực hiện hồ sơ, người dân và doanh nghiệp được phục vụ ngày càng tốt hơn. Mức độ hài lòng của người dân đối với công tác cải cách hành chính ngày được nâng lên, qua điều tra xã hội học năm 2011, tỷ lệ người dân hài lòng đạt 98% (trước khi ứng dụng chỉ đạt khoảng 60%).

3.2 Số lượng văn bản chỉ đạo điều hành qua mạng (thay cho việc chuyển qua bằng đường bưu điện) tăng từ 11 lên 21 văn bản (tăng 10 loại văn bản so với trước khi triển khai dự án).

Việc lưu chuyển tài liệu bằng file điện tử đã tiết kiệm được thời gian, giấy mực in ấn và copy nhân bản tài liệu. Việc tiết kiệm thời gian, giấy mực trong thực hiện công việc có thể nói là rất cần thiết, nhất là trong giai đoạn hiện nay, khi cơ quan nhà nước đang áp dụng các quy định về kiểm chế lạm phát, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo chủ trương của Chính phủ. Thành phố Trà Vinh tiết kiệm ngân sách nhà nước chi cho việc in ấn văn bản, hao mòn các trang thiết bị... khoảng 500 triệu đồng/năm.

3.3 Website của thành phố được hiệu chỉnh và cải tiến: <http://tptv.travinh.gov.vn>

Website của thành phố Trà Vinh được hiệu chỉnh đảm bảo cung cấp những thông tin hữu ích cho người dân như: tổ chức hành chính, các văn bản chỉ đạo điều hành của thành phố, thông tin thủ tục và biểu mẫu, các tin tức – sự kiện, các thông tin thiết yếu như nhà hàng- khách sạn, nhà thuốc, y tế, ngân hàng, các điểm ATM, các điểm du lịch;

Lượng truy cập Trang thông tin điện tử thành phố cũng tăng lên (từ tháng 10/2011 đến nay khoảng 490.000 lượt truy cập, trung bình 70.000 lượt truy cập/tháng).

3.4. Cán bộ lãnh đạo và quản lý, cán bộ phòng ban, tổ chức đoàn thể được nâng cao kiến thức và kỹ năng liên quan đến chính phủ điện tử

Cán bộ công chức được học tập kinh nghiệm về thực hiện chính phủ điện tử của Yogakarta, Indonesia qua chuyến tham quan, qua các buổi tư vấn của chuyên gia Indonesia khi chuyên gia đến thành phố Trà Vinh chia sẻ kinh nghiệm, qua Hội thảo giữa kỳ được tổ chức tại Batam.

Ba khóa đào tạo nhằm nâng cao kiến thức về chính phủ điện tử cho lãnh đạo, cán bộ công chức các đơn vị thành phố với 90 học viên tham dự đã được tổ chức.

3.5. Tuyên truyền và tăng cường sự tham gia của cộng đồng

Hội thảo về sự tham gia của cộng đồng với 60 đại biểu từ các khối trong cộng đồng địa phương (khu vực nhà nước, khu vực tư nhân, các tổ chức xã hội, người dân đại diện khóm dân cư) trong đề án Chính phủ điện tử được tổ chức.

Nhiều hình thức tuyên truyền, giới thiệu dự án đến người dân đã được áp dụng như: tuyên truyền qua loa đài, truyền hình, báo viết, tờ rơi, pano, áp phích, tuyên truyền thông qua các cuộc họp lệ của Hội phụ nữ, Phòng Giáo dục – Đào tạo, Đoàn thanh niên, hội thi, triển lãm,....

Huy động được sự tham gia của cộng đồng trong việc tuyên truyền Chính phủ điện tử tới người dân: 164 triệu đồng

Xây dựng diễn đàn hỏi đáp giữa cơ quan nhà nước và người dân.

4. Bài học về sự quyết tâm và nỗ lực thực hiện dự án

- Lãnh đạo thành phố rất quyết tâm thực hiện thành công dự án và quan tâm chỉ đạo sát sao;

- Cán bộ, công chức, viên chức nhiệt tình, trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao

- Thành phố lồng ghép nhiệm vụ của dự án vào trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, kế hoạch công tác của thành phố

- Linh hoạt kết hợp các hoạt động với các dự án khác: Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, ngoài kinh phí của Đề án ứng dụng mô hình thực tiễn tốt – Chính phủ điện tử thành phố Yogyakarta, Indonesia thành phố Trà Vinh đã kết hợp nguồn kinh phí từ nhiều dự án như: nguồn quản lý nâng cao năng lực của Dự án nâng cấp đô thị do Ngân hàng thế giới tài trợ, Đề án Xây dựng Chính quyền điện tử thành phố Trà Vinh giai đoạn 2011- 2015; nguồn trích từ 10% tiền sử dụng đất hàng năm phục vụ công tác quản lý Nhà nước về đất đai và các nguồn kinh phí khác... nên trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện dự án khá được đồng bộ.

- Huy động được sự tham gia của cộng đồng: tài trợ các ấn phẩm tuyên truyền, sự kiện tuyên truyền

5. Khó khăn thách thức

Qua 1 năm tổ chức triển khai dự án và kết hợp với thực tiễn của địa phương trong quá trình xây dựng Chính quyền điện tử, thành phố Trà Vinh nhận thấy một số khó khăn, thách thức sau:

- Việc xây dựng Chính quyền điện tử chưa có quy định về tiêu chí cụ thể của cấp có thẩm quyền. Từ đó, mỗi địa phương triển khai xây dựng Chính phủ điện tử theo một hướng khác nhau dẫn đến việc kết nối giữa trung ương, địa phương và các ngành, các cấp sau này theo hướng thống nhất sẽ gặp rất nhiều khó khăn và có thể lãng phí.

- Kinh phí triển khai ứng dụng công nghệ thông tin cũng như thực hiện chính phủ điện tử còn hạn chế và chưa theo một tỷ lệ nhất định, dẫn đến việc đầu tư hệ thống trang thiết bị thiếu đồng bộ.

- Chế độ chính sách đối với cán bộ quản lý công nghệ thông tin tại địa phương chưa có, nên khó thu hút được các chuyên gia vào phục vụ các lĩnh vực này.

- Sự thay đổi các văn bản pháp luật sẽ làm thay đổi thành phần hồ sơ và quy trình giải quyết hồ sơ. Khi phần mềm chưa theo kịp thay đổi, sẽ tạo ra sự gián đoạn trong áp dụng phần mềm, gây khó khăn cho công tác quản lý và người dân.

- Thực hiện chủ trương của Chính phủ về kiềm chế làm phát (Nghị quyết 11/NQ-CP của Chính phủ) đã tác động không nhỏ đến tiến độ triển khai các dự án ứng dụng công nghệ thông tin ở địa phương

- Thời gian triển khai dự án (1,5 năm) là quá ngắn, rất khó khăn trong việc chuẩn bị của địa phương.

6. Kiến nghị chính sách và các giải pháp

Để góp phần tạo điều kiện cho việc triển khai dự án ứng dụng mô hình thực tiễn tốt – Chính phủ điện tử của thành phố Yogyakarta, Indonesia được thành công, bền vững và nhân rộng, thành phố Trà Vinh xin kiến nghị một số vấn đề như sau:

6.1 Kiến nghị Bộ Thông tin Truyền thông ban hành bộ tiêu chí xây dựng Chính quyền điện tử áp dụng chung cho chính quyền các cấp, tạo cơ sở cho quá trình tích hợp, tương thích, sử dụng có hiệu quả thông tin mạng quốc gia, phục vụ không chỉ cho chỉ đạo, điều hành của Chính phủ và chính quyền các cấp mà còn phục vụ cho quá trình minh bạch hóa và quyền được tiếp cận thông tin của nhân dân.

6.2 Kiến nghị các bộ ngành có liên quan quy định biên chế, chế độ chính sách ưu đãi đối với người làm công tác công nghệ thông tin cấp huyện nhằm thu hút các chuyên gia vào hoạt động ở lĩnh vực này.

6.3 Kiến nghị các bộ ngành có liên quan xây dựng định mức phân bổ ngân sách hàng năm cho cấp huyện, theo một tỷ lệ nhất định để địa phương chủ động bố trí ngân sách cho phù hợp.

6.4 Kiến nghị các tổ chức, Hiệp hội các đô thị Việt Nam tiếp tục hỗ trợ cho thành phố Trà Vinh để tiếp tục triển khai dự án thêm 1,5 năm nữa để đảm bảo tính ổn định và bền vững sau khi kết thúc dự án